TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2025/HS-ST
Ngày: 07/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thế Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn
Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Việt C – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Vi Văn B, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1998 tại Nghệ An; Nơi thường trú: Xóm Văn D, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi ở trước khi bị bắt số 828/9, đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông: Vi Văn N, sinh năm 1974; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1973. Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không
- Tiền sự: Không.
- Nhân thân: Năm 2022, Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Bản án số 41/2022/HSST ngày 07/3/2022; Chấp hành xong ngày 17/9//2022.
- Bị cáo Vi Văn B bị bắt ngày 27/11/2024.
- Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V, trại tạm giam Công an tỉnh B (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Vi Văn B là người nghiện ma túy đá từ năm 2021. Sau khi chấp hành hình phạt về địa phương, bị cáo B lại tái nghiện. Thông qua tài khoản Facebook, ngày 25/11/2024, bị cáo B liên hệ với người tên B1 (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy, loại đá với số tiền là 1.000.000đồng (một triệu đồng), hai bên hẹn gặp nhau gần khu vực Ngã tư giếng nước, thành phố V. Khi gặp nhau, B giao 1.000.000đồng cho B1, B1 nói cho B nơi cất giấu gói ma túy gần đó rồi bỏ đi, B đến nơi giấu ma túy lấy mang về nhà sử dụng một ít.

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/11/2024, bị cáo B mang theo 01 gói ma túy nêu trên, gọi xe ôm chở đi từ địa chỉ H B, phường A, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến nhà bạn là Nguyễn Văn D1 ở địa chỉ phòng trọ I, đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chơi.

Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo B nhờ D1 chở qua hẻm A để mua đồ ăn, khi đến khu vực hẻm S đường C, Phường A, TP V (khu vực Cảng C) thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng Cửa khẩu C1 kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ vật chứng liên quan trong vụ án; Bị cáo B khai tàng trữ số ma tuý trên nhằm mục đích để bản thân sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 559/KL-KTHS-MT ngày 02/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận, mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng dán kín phía trên có hình dấu của Ban C2, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Thượng tá Lương Văn G, Lê Duy K, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Văn D1, Vi Văn B, gửi đến giám định có khối lượng: 1,9156 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, bị cáo Vi Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:*

01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu-trong suốt, qua giám định là ma tuý loại Methamphetamine, có khối lượng 1,9156gam (phong bì niêm phong số 559 ngày 02/12/2024).

Vật chứng nêu trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu theo biên bản số 105/BB-CCTHADS ngày 21/3/2025 để quản lý, chờ xử lý.

Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 20/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Vi Văn B, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa: Vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Vi Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn B từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

** Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong, có số ký hiệu thứ tự 559 KL-KTHS-MT ngày 02/12/2024 của Phòng K1 (P) - Công an tỉnh B

** Về hình phạt bổ sung*: Đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc ổn định.

2. Bị cáo Vi Văn B: Đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 27/11/2024, tại vị trí nhà số A, đường C, Phường A, TP V (khu vực Cảng C), Lực lượng đặc nhiệm Phòng chống ma tuý và tội phạm, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh B phối hợp với Ban C2 phát hiện bắt quả tang bị cáo B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng 1,9156gam, loại Methamphetamine, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đúng như nội dung Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 20/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố đối với bị cáo B là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với người người thanh niên tên "Bi: không rõ nhân thân lai lịch là người bán ma túy cho bị cáo B đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an tỉnh B tiếp tục điều tra xác minh nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội: Bị cáo B đã bị Toà án xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, sau khi trở về địa phương, lẽ ra bị cáo nhận thức sâu sắc về việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo cần phải tránh xa nhưng muốn thoả mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo B vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma tuý để sử dụng dần. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; là một trong những nguyên nhân tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 1,9156gam ma túy loại Methamphetamine trong 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng K1 - Công an tỉnh B, vụ số 559 ngày 02/12/2024 là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu huỷ.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Vi Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Vi Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng K1 - Công an tỉnh B, vụ số 559 ngày 02/12/2024.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu đang lưu giữ, bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 105/BB-CCTHA ngày 21/3/2025.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 31/12/2016.

Bị cáo Vi Văn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thế Dũng

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV 06; PC10);
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.